

(1)

Tôi tới phi trường thành phố ven biển này vào buổi chiều. Anh đã dặn tôi đi xe điện từ phi trường về thành phố, để thay anh "khánh thành cái đường xe điện mới này", nhưng tôi ngại. Trời mùa đông tối thật sớm. Tôi lại còn phải "mò" đường tới mỏm Cá Sấu, hình như cách trung tâm thành phố cả giờ lái xe, kiếm văn phòng địa ốc lấy chìa khóa, xong "mò" ra bến phà, đi qua đảo Ốc. Anh bảo tôi là có đường xe điện chạy từ Central lên vịnh Đất Lành, gần mỏm Cá Sấu, nhưng tôi chỉ "ậm ừ" cho anh vui. Ngay tại thành phố tôi ở, tôi cũng chẳng bao giờ dám bước chân lên xe bus hay xe điện công cộng, dù là ban ngày ban mặt, nói gì đến cái thành phố xa lạ này, lại vào lúc tối nhọ mặt người.

Tôi vừa đi vừa chạy xuống tầng dưới để lấy hành lý. Dù chỉ định ở lại đây vài ngày, tôi cũng phải mang theo 1 cái xách cỡ trung bình. Có điều tôi đã lấy cái tạt gọn nhẹ, "tây ba lô" của anh, nghĩa là không còn dùn va li mà dùn xách. Xách có thể đeo trên vai. Xách cũng có thể mang 4 hay 5 cái. Xách cũng to nhỏ tùy theo đồ đựng trong đó. Xách cũng có vẻ "bụi đời" hơn, "ăn dơ" với quần jeans và áo "gió". Anh đã "bàn" như vậy. Chiều qua, ở S tôi đã ngồi cả giờ nói chuyện với anh qua internet về vụ mua xách này. Anh cũng dặn tôi check out khách sạn ở S nhưng gửi lại vali và cái thùng "không nặng nhưng công kênh" toàn những quần áo mũ mào

của Hai Bà Trưng, tôi mua cho ban kịch sinh viên.

Khi đứng xếp hàng đợi taxi thì tôi lại tủm tủm cười. Chẳng là tôi nhớ câu chuyện anh kể những lần đợi mưa đợi taxi ở S. Hồi đó anh thường phải đi S họp. Anh lại lười không xuống đây từ đêm trước, mà chỉ bay chuyến bay sớm.

Mùa hè anh lại "lỡ" mất 1 giờ vì nơi anh ở không có giờ mùa hè. "Trễ một chuyến taxi là sẽ trễ nguyên buổi họp". Anh nói vậy để có cớ đứng xếp hàng dưới mưa gan lì đợi taxi.

## Những Chiếc Vô Ốc Vu Kỳ



(2)

Chú viết cho tôi một thư tháng trước, ngay sát ngày tôi đi xa lo cho khóa hè: "Thế nào cháu cũng ghé chú trên đường về nhà. Chú đã già, không biết sống chết lúc nào. Chú cũng có cuốn sách muốn xuất bản từ lâu mà chưa làm được. Chú muốn nói chuyện với cháu về chuyện "lay out" và "edit" với lại xuất bản nó bên Mỹ. Thế nào cháu cũng ghé chú..."

Tôi đã mừng đến chảy nước mắt khi nhận được thư ông chú giang hồ thân thiết. Tôi vẫn còn nhớ những đêm mưa mấy chục năm về trước, chú thường bất ngờ đập cửa rầm rầm xách túi mang theo mùi thuốc Camel vào nhà tôi ở Gia Định. Có chú tới là cả nhà vui như tết. Có chú tới là tôi lại có dịp nhường cái phòng nhỏ của tôi cho chú để ôm con búp bê qua phòng bố mẹ. Chú ở vài hôm rồi chú lại xách túi đi từ lúc tôi còn ngủ. Chú cũng biệt tăm từ cả chục năm nay.

Tôi đã gián xếp lại ngay chuyến về để ghé thăm chú. Nhưng đầu tuần trước, tôi lại nhận được lá thư hỏa tốc của chú: "Cháu đừng giận chú. Chú có chuyện phải đi xa gấp. Chú đã gửi chìa khóa nhà tại văn phòng địa ốc Ray White ở mỏm Cá Sấu. Bản thảo cùng những "notes" chú để ngay tại bàn ăn trong bếp. Tủ lạnh cũng đã chất đầy nước cam và đùi gà đông lạnh ...". Tôi tức đến ứa nước mắt, định bỏ không thèm ghé chú. Nhưng khi tới S thì tôi lại đổi ý. Chú vẫn ... như vậy. Chú là "viên sỏi lăn hoài lăn mãi". Chú mà đứng yên thì đâu còn là ... chú. Tôi cũng tò mò muốn biết nơi ăn chốn ở của chú, nhất là cuốn sách chú sắp cho xuất bản. Tôi lại cũng cảm thấy cô đơn quá, nhất là khi chạy theo dòng người xuống lấy hành lý ở phi trường S. Tôi lại cũng đã lỡ ... láu táu hẹn sẽ gặp anh ở nhà chú.

(3)

Đảo Ốc là một hòn đảo nhỏ, "nhỏ còn hơn mắt muỗi", cách mỏm Cá Sấu khoảng 1 cây số đường chim bay. Theo anh kể thì hòn đảo chỉ rộng cỡ 3 cây số vuông, có hình chiếc vỏ ốc mở. Bề dài của chiếc vỏ ốc cỡ hơn 2 cây số. Bề sâu của cái miệng chiếc vỏ ốc cỡ 1 cây số. Từ mỏm Cá Sấu có phà nhỏ đưa khách đi bộ qua đảo. Cũng có phà lớn chở xe hơi, nhưng phải hẹn trước vì "trên đảo đâu có ai cần xe". Đảo cũng không có trạm xăng, không cho phép nhóm lửa ngoài trời vì không có trạm cứu hỏa.

Đảo Ốc cũng được thổ dân gọi là Red Rock. Theo anh kể thì tên này có là do cái bờ đá phía tây nam đảo. Mà thực ra suốt phần trên của cái ... vỏ ốc từ đuôi lên tới miệng toàn đá là đá. Phần còn lại mới là cát mịn.

Khi vịn tay người lái phà xuống cái phà gỗ nhỏ bập bênh lao chao tôi chợt thấy như có cái gì thật



quen thuộc. Tôi cũng tùm tùm cười khi nhìn ngọn đèn xanh leo lét trong gió trên đầu cột ngoài cầu tàu. Tôi như đã ngửi thấy mùi thuốc Camel của chú, mặc dù chưa biết nhà chú ở phía nào. Tôi như đã nghe thấy tiếng cười của chú, dù biết chú đang ở thật xa. Không còn làm gì nữa, đây đúng là nhà chú. Dù là một ngàn năm trước. Dù là một ngàn năm sau.

(4)

Căn nhà gỗ của chú chỉ cách bến phà chừng 5 phút đi bộ. Căn nhà kiểu chữ A, có sàn gỗ cao hơn mặt đất cả thước, có mái thật cao và dốc, núp dưới một cây gum lớn thân bạc phếch. Bên trong nhà rất ấm cúng, vách bằng gỗ đánh bóng, có một chiếc lò sưởi lớn ngay giữa nhà. Sát dưới cái mái cao và dốc là một hành lang đầy kệ sách. Cuối hành lang là chiếc phòng ngủ nhỏ không cửa.

Chú không có đồ đạc gì nhiều. Chỉ có một chiếc bàn viết nhỏ bên cửa sổ nhìn ra biển, chất đầy sách. Phía trước lò sưởi là 2 chiếc ghế bành bọc da đã lên nước. Trên bệ lò sưởi xếp đầy vỏ ốc. Dưới gầm cầu thang cũng có một chiếc tủ kính chứa đầy vỏ ốc.

Trên chiếc bàn ăn đóng bằng gỗ cũ lấy từ mỏ đã hết khai thác, còn lỗ chỗ dấu đinh, tôi tìm thấy

cuốn bản thảo chú để cho tôi. Đây là một cuốn truyện ngắn. Cuốn truyện lấy tựa đề của truyện đầu tiên, truyện "Những Chiếc Vỏ Ốc".

(5)

Anh có kể cho tôi nghe chuyện những căn nhà cũ ở xứ này, với cầu tiêu nằm ngoài vườn đằng sau nhà. "Vào mùa đông, ban đêm phải mang cái xô để dưới gầm giường", anh đã nửa đùa nửa thật dặn tôi vậy. Căn nhà nhỏ của chú, nhìn bên ngoài thì rất cũ, nhưng bên trong thì lại rất tiện nghi. Tôi kiếm được cả cái máy sấy tóc mới tinh, còn để trong hộp, chắc chú mua cho tôi trước khi đi. Ngày xưa, chú vẫn thích cái mái tóc thật dày và đen của "con cháu gái cưng của chú".



Anh đang ở thật xa. Anh cũng giống chú. Anh như "hòn sỏi lăn hoài lăn mãi". Anh đang bận nghiệm thu một nhà máy mới nào đó trên miền bắc. Nhưng tôi có thể liên lạc với anh bất cứ lúc nào qua điện thoại hay internet. Không như chú. Chú vẫn chưa quen với những thứ "hi-tech". Trong nhà chú cũng chẳng có được một chiếc điện thoại bấm nút.

Chiếc giường ngủ của chú có cửa sổ thật lớn nhìn ra biển. Từ trên giường tôi có thể nhìn thấy những đốm sáng bập bênh khi ẩn khi hiện của những thuyền neo trong vịnh bên kia bờ. Tôi cũng ngửi thấy mùi muối trong gió, mùi nhựa thông từ chiếc

lò sưởi dưới nhà, mùi long não từ chiếc khăn giường mới. Tôi đã định đi ngủ sớm, nhưng khi lên giường thì lại thấy tỉnh như sáo. Tôi đưa tay với cuốn truyện của chú tôi đã mang theo để bên gối, và bật chiếc đèn nhỏ phía đầu giường. Chiếc đèn làm bằng một chiếc vỏ ốc thật lớn màu trắng như sữa, với những vân nhỏ màu vàng sậm.

(6)

Tôi đã tưởng tôi là người dậy sớm nhất trên đảo, nhưng tôi đã lầm. Khi khoác áo "gió" ra bãi thì tôi đã thấy lác đác có người chạy trên con đường Victoria dọc theo bãi cát phía đông. Tôi thọc tay vào túi áo, đi vòng qua phía tây. Tôi vốn thích đá, nhất là loại đá mốc đen đã bị nước "mài" cả trăm năm, nhẵn thín. Đứng trên một tảng đá lớn, trong màn sương buổi sáng, tôi như thấy hình ảnh một con bé con, mặc áo trắng rộng, tóc bay trong gió đang tung tăng nhảy trên cái bãi đá đen. Cái hình ảnh trong cuốn truyện của chú.

Cái con bé đó chỉ thích bãi đá đen khi nước xuống. Con bé luôn luôn đi chân đất. Con bé luôn luôn để tóc dài. Con bé luôn luôn mặc áo trắng rộng thùng thình. Con bé luôn luôn có mặt ở bãi đá khi nước xuống. Con bé nhặt những sợi rong bị kẹt trong khe đá. Con bé nhặt những con ốc bị kẹt trong khe đá. Những sợi rong đã được nước mang tới từ một nơi nào thật xa. Những con ốc đã được nước mang tới từ một chốn nào thật xa. Con bé mang những sợi rong về nhà. Con bé mang những con ốc về nhà. Chỉ một ngày là con bé biết những sợi rong đó chỉ là những sợi rong khô chết. Nhưng không bao giờ con bé tin là những con ốc đó chỉ là những con ốc chết, những chiếc vỏ ốc. "Chỉ những chiếc vỏ ốc mới để sóng cuốn đi dễ dàng như vậy", bố con bé đã nói thế nhiều lần. Bố con bé cũng nói dù là con ốc còn sống đi nữa thì qua cuộc hành trình "sóng gió" như vậy, "nó cũng chỉ còn là cái vỏ chết lúc nào mà ngay chính

nó cũng không biết". Đối với con bé, những con ốc đó vẫn còn sống. Những con ốc sống như những nhà tu kín giam mình trong chiếc vỏ dầy.

Cái con bé đó có thể là tác giả cuốn truyện đó. Cái con bé đó cũng có thể đã sống trên đảo này, đã tung tăng nhảy trên bãi đá này, đã nhặt rong và vỏ ốc mang về căn nhà gỗ. Cái con bé đó có liên hệ thế nào với chú thì chỉ có con bé và chú biết.

(7)  
Tôi đón chuyến phà đầu tiên qua mỏm Cá Sấu. Tôi muốn mua một vài món đồ mà cái general store trên đảo không có. Tôi cũng muốn mua xương và vài món linh kính để nấu một nồi phở chờ anh ngày mai. Anh có tính thích ăn phở. Anh cũng thích làm bếp nhưng lại nóng tính. Mà nấu phở đúng cách thì không thể nóng tính được. Bên đây lại không có loại phở ... ăn liền.

Trời nơi đây đã vào cuối đông, nắng sáng như bạc trên những ngọn sóng lăn tăn. Người lái phà bắt chuyện với tôi trước. Ông vẫn mặc chiếc áo khoác nhà binh màu xanh. Ông cũng chưa cạo râu, để trơ cái cằm lún phún muối tiêu. Nhưng ông có vẻ tươi tỉnh, cởi mở hơn tối qua. Có lẽ tại phà vắng khách. "Khi vắng người thì những con ốc mới dám mở chiếc nắp vỏ.", con bé đã nói vậy trong cuốn truyện của chú.

Mỏm Cá Sấu không "phẳng" như những "mỏm" khác, mà lại có một bãi đậu xe trên cao. Mỏm Cá Sấu cũng có nhiều hiệu bán mỗi câu cá, đặc biệt là "blood worm". Người chủ shop "7 ngày" có chỉ cho tôi qua vịnh Đất Lành "có siêu thị và shop lớn

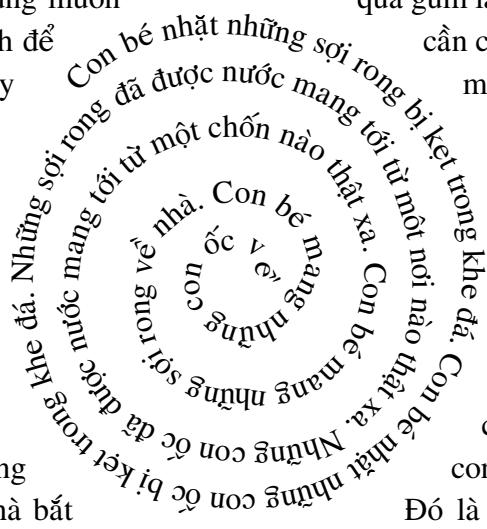
hơn", khi tôi hỏi mua mấy đồ linh kính, nhưng tôi chợt thấy ngại. Tôi muốn trở về đảo, về căn nhà gỗ của chú, nằm đọc tiếp cuốn truyện của chú. Tôi vốn không thích đám đông. Tôi cũng như những con ốc của con bé trong truyện của chú. Con ốc chỉ thích sống trong cái vỏ dầy của mình. Con ốc đã quen sống trong cái vỏ dầy của mình.

(8)  
Đằng sau nhà con bé trong truyện của chú có một cây gum đỏ. Một cây gum cô đơn, sừng sững một mình trên bãi cát. Bãi cát này lại núp dưới bóng của căn nhà gần hết ngày nên không đủ nóng để làm nứt được vỏ những quả gum. Mà vỏ những quả gum lại rất cứng, cần có nắng đỏ lửa, cần có ...cháy rừng thì mới chịu nứt, mới cho những chồi gum mới nhú ra. Cái cây gum đỏ cô đơn là vì vậy.

Con bé trong truyện của chú càng lớn lên thì lại càng lây bệnh những quả gum, những con ốc. Con bé rút mình vào chiếc vỏ của mình. Họa hoằn con bé mới chịu "mở nắp chui ra". Đó là những khi đi với "người bạn già" của con bé. Nhưng "người bạn già" này lại cũng như một hòn sỏi, "lăn hoài lăn mãi". "Người bạn già" cũng có một chiếc vỏ ...giang hồ lăn hoài lăn mãi.

Thế rồi con bé đi lấy chồng vì "ai cũng phải lấy chồng". Khi gặp lại "người bạn già" thì con bé đã có con. Con bé "khoe": "Bác phải mừng cho tôi. Tôi đã có một cái vỏ mới thật dầy. Tôi đã có thể khóc im lặng. Khóc không ra nước mắt. Khóc mà miệng vẫn cười."

(9)



Buổi chiều, tôi mượn một chiếc xe đạp đi thám hiểm đảo. Tôi đạp xe đi dọc con đường sóng lưng chạy xuyên từ bến phà phía nam ra bãi sau, phía bắc. Khoảng giữa con đường là ngôi trường mù và điếc. Tôi cũng muốn ngắm mặt trời lặn trên biển. Hôm nay không có gió nên chỉ có những lớp sóng nhỏ chậm chạp tràn lên bãi đá, để lại những bọt trắng giống nhau to như mắt cua. "Những con ốc có chiếc vỏ tương tự nhau...", con bé trong truyện của chú cũng nói vậy. Những tảng đá muốn "trơ gan cùng tuế nguyệt" thì cũng phải ... giống nhau, phải tự mài đi những cạnh sắc, phải chịu chụp lên người lớp mốc đen, phải chui vào cái vỏ mốc đen.

Tôi bỏ xe trên đường, đi xuống bãi đá bắt chước con bé trong truyện của chú cúi lom khom kiểm ốc trong những khe đá. Tôi cũng như con bé tin là những con ốc vẫn còn sống dù cuộc hành trình dài như thế nào, dù sóng gió có vùi dập như thế nào. Tôi muốn tìm những con ốc còn sống đang bò trên đá, chứ không phải những chiếc vỏ chết. Tôi đã thấy ghét những cái vỏ. Tôi đã thấy ghét những chiếc vỏ dày giam những chồi gum non. Tôi đã thấy ghét những chiếc vỏ ốc giam những con ốc tu kín. Tôi đã thấy ghét chiếc vỏ dày thật dày của con bé trong truyện của chú. Tôi cũng đã thấy ghét cái vỏ giang hồ "lăn hoài lăn mãi" của chú.

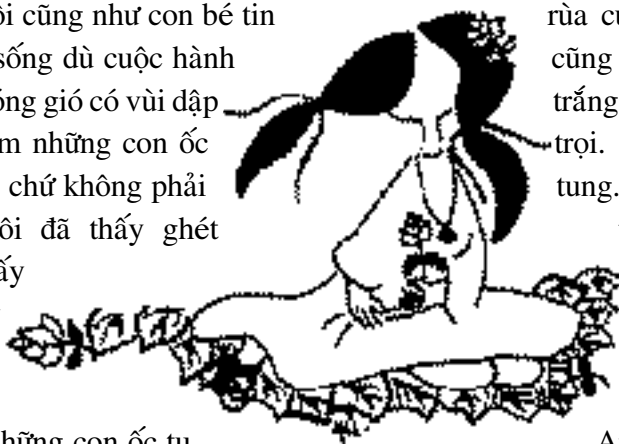
Tôi thấy nóng ruột trên đường đạp xe về căn nhà gỗ. Anh vẫn nói anh có "mind power", có thể làm tôi hất xì, làm tôi nóng ruột khi anh nhớ đến tôi. Cái "mind power" của anh cũng đủ mạnh để đánh thức tôi dậy vào sáng sớm khi anh ở trong net. Cái "mind power" của anh cũng đủ mạnh để làm chiếc vỏ của con ốc trong tôi mở hé chiếc nắp chờ ánh mặt trời buổi chiều.

(10)

Chú viết: "Cháu mang bản thảo này về, lay out và edit hộ chú. Cháu cũng kiếm nhà in cho chú luôn. Khi in xong thì gửi biểu ... trả lễ những người bạn chú trong bản địa chỉ đính kèm." Chú không đá động gì tới con bé trong truyện. Trong căn nhà gỗ cũng không thấy "tông tích" gì của một người đàn bà, hay một con bé con, hay những gì liên quan tới cuốn truyện, ngoại trừ những chiếc vỏ ốc.

Buổi tối tôi không muốn coi tiếp cuốn truyện của chú. Tôi lục được cuốn Kinh Dịch mang lên giường, hy vọng sẽ ngủ được sớm. Trong cơn mơ, tôi thấy những đường vân vàng sậm trên chiếc vỏ chuyển thành màu đỏ rực rồi phụt cháy. Chiếc vỏ

ốc nứt lách cách như những chiếc mu rùa của các thầy bói dịch. Lửa cũng bùng lên ngoài bãi cát trắng dưới chân cây gum trơ trọi. Rồi những quả gum nổ tung. Rồi những chiếc vỏ ốc nổ tung ròn rã trên bề mặt sỏi. Tôi giật mình tỉnh dậy thì nghe tiếng điện thoại đang reo dưới nhà.



Anh nói anh đã bay về thành phố, nhưng anh hụt chuyến phà cuối cùng qua đảo. Anh đang ở trong một motel trên đồi bên mỏm Cá Sấu nhìn qua đảo. Anh nói anh đã cố chớp đèn phòng lia lịa để "say hello" với tôi. Anh không biết là tôi đã tháo contact lenses khi lên giường. Không đeo contact lenses nên nhìn qua cửa sổ chỉ thấy tơ lơ mơ như nhìn vào biển sương mù.

**VU KY**